

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 04 năm 2023*

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**Công ty Cổ phần PGT Holdings**  
**Năm 2022**

**I. THÔNG TIN CHUNG**

**1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần PGT Holdings
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0303527483
- Vốn điều lệ: 92.418.010.000 đồng (*Bằng chữ: Chín mươi hai tỷ, bốn trăm mười tám triệu không trăm mười nghìn đồng*)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 92.418.010.000 đồng (*Bằng chữ: Chín mươi hai tỷ, bốn trăm mười tám triệu không trăm mười nghìn đồng*)
- Địa chỉ: Lầu 12, Tòa nhà Pax Sky, 144-146-148 Lê Lai, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Số điện thoại: 028.6684.0446
- Số Fax: 028.351.241.24
- Website: <http://www.pgt-holdings.com/>
- Mã cổ phiếu: PGT

**Quá trình hình thành và phát triển**

Công ty cổ phần PGT Holdings có địa chỉ: Lầu 12, Tòa nhà Pax Sky, 144-146-148 Lê Lai, phường Bến Thành, Quận 1, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam. Công ty được chuyển đổi từ Công ty TNHH Taxi Gas Sài Gòn Petrolimex – thành lập và chính thức đi vào hoạt động từ tháng 12/2004 với vốn điều lệ 31,8 tỷ đồng do 03 thành viên sáng lập: Công ty Cổ phần Gas Petrolimex, Công ty xăng dầu khu vực II, Công ty Cổ phần Dịch vụ và Vận tải Petrolimex Sài Gòn. Lượng xe ban đầu là 60 xe hiệu Jolie Mitsubishi, sau đó Công ty tiếp tục đầu tư dòng xe 04 chỗ hiệu Toyota Vios và Toyota Innova để đáp ứng nhu cầu thị trường tại Tp. HCM.

Tháng 07/2006, Công ty TNHH Taxi Gas Petrolimex Hà Nội sáp nhập vào Công ty TNHH Taxi gas Sài Gòn Petrolimex và kết nạp thành viên sáng lập mới là Công ty Cổ phần Thương mại và Vận tải Petrolimex Hà Nội.

Trong quá trình hoạt động, Công ty đã xây dựng thương hiệu taxi Petrolimex ngày càng lớn mạnh, tạo được lòng tin của khách hàng tại TP. HCM bằng chất lượng xe tốt, chất lượng phục vụ chuyên nghiệp. Để đáp ứng nhu cầu của khách hàng ngày càng tăng, Công ty không ngừng gia tăng đầu xe với chủng loại mới, tăng cường tiếp thị để mở rộng thị trường, tăng thị phần để phát triển bền vững. Ngoài kinh doanh chính là dịch vụ taxi, Công ty cũng mở một số lĩnh vực kinh doanh khác có hiệu quả để đa dạng hoá hoạt động kinh doanh như xăng dầu, du lịch và đã mang lại hiệu quả cao.

Tính đến tháng 07/2007 tổng số đầu xe taxi của Công ty là 287 xe, với lượng xe khiêm tốn như vậy rất khó đáp ứng được nhu cầu của khách hàng, do vậy đã có nhiều khách hàng từ chối sử dụng dịch vụ taxi Petrolimex vì phải chờ rất lâu mỗi khi gọi xe.

Đứng trước tình hình đó, để tạo điều kiện Công ty phát triển và có thể huy động vốn từ các nhà đầu tư bên ngoài, Hội đồng thành viên đã quyết định chuyển đổi Công ty TNHH taxi gas Sài Gòn Petrolimex thành Công ty cổ phần. Tháng 09/2007 chính thức chuyển đổi thành Công ty cổ phần với 04 cổ đông sáng lập: Công ty cổ phần gas Petrolimex, Công ty xăng dầu khu vực II, Công ty cổ phần dịch vụ và vận tải Petrolimex Sài Gòn, Công ty cổ phần thương mại và vận tải Petrolimex Hà Nội. Số vốn điều lệ 43.507.876.952 đồng chia làm 4.350.787 CP.

Tháng 11/2007 Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Taxi Gas Sài Gòn Petrolimex đã quyết định phát hành thêm 4.649.213 CP, mệnh giá 10.000 đ/CP tăng vốn điều lệ của Công ty lên 90 tỷ để tiếp tục dự án đầu tư xe taxi. Trong quá trình triển khai việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ đã bán thành công được 4.451.400 CP, nâng vốn điều lệ của Công ty lên 88.021.870.000 đ (8.802.187 CP).

Ngày 25/12/2009 cổ phiếu của Công ty chính thức được niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã CK là PGT.

Năm 2010, Công ty phát hành cổ phiếu thưởng từ nguồn thặng dư vốn cổ phần cho cổ đông hiện hữu mức 5%, ngày 02/03/2011 439.614 cổ phiếu niêm yết bổ sung đã chính thức được giao dịch, nâng tổng số cổ phiếu lên thành 9.241.801 CP, tương đương vốn điều lệ 92.418.010.000 đồng.

Năm 2016, công ty cũng đã thành lập hai công ty con là Công ty TNHH Vĩnh Đại Phát chuyên cung cấp nguồn lao động và Công ty TNHH Vina Terrace chuyên kinh doanh khách sạn và đầu tư.

Trong hai năm 2017 và 2018, công ty đã mua thành công phần vốn góp của hai công ty. Đó là công ty kinh doanh tài chính BMF Microfinance (BMF) tại Myanmar và Công ty TNHH Nhân lực (Javico) tại Việt Nam và Nhật Bản.



Năm 2019 PGT thành công mua toàn bộ vốn điều lệ công ty tại Nhật Bản là Công Ty Cổ Phần PGT Japan (PGT Japan) chuyên về lĩnh vực M&A và nghiệp vụ tư vấn, hỗ trợ đầu tư.

Từ năm 2019 đến năm 2020, công ty tập trung đẩy mạnh phát triển các hoạt động kinh doanh trong hệ thống của mình. Ngoài việc tập trung vào kinh doanh, công ty còn mong muốn đóng góp vào sự phát triển của xã hội.

## 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh:

STT	Mã ngành nghề	Tên ngành, nghề kinh doanh
1	2592	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Gia công cơ khí (không hoạt động tại trụ sở).
2	5210	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Cho thuê kho.
3	5510	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn đạt tiêu chuẩn sao (không hoạt động tại trụ sở).
4	4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng, hàng trang trí nội thất
5	4772	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ bán lẻ thuốc)
6	6201	Lập trình máy vi tính
7	6202	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính
8	6209	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính
9	4511	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Mua bán ô tô
10	4520	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bảo dưỡng và sửa chữa xe các loại. Thi công, cải tạo

		phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.
11	4620	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Mua bán hàng nông lâm sản (trừ gạo, đường mía và đường củ cải) (không bán buôn nông sản tại trụ sở)
12	4632	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Mua bán hàng thủy sản, lương thực thực phẩm (trừ gạo, đường mía và đường củ cải) (thực hiện theo quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và quyết định số 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh về quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm tại TP. Hồ Chí Minh) (không hoạt động tại trụ sở)
13	8230	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)
14	8560	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Tư vấn du học.
15	<b>7020 (Chính)</b>	<b>Hoạt động tư vấn quản lý</b> <b>(trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật).</b>
16	7490	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (trừ thanh toán hồi phiếu, thông tin tỉ lệ lượng và tư vấn chứng khoán)
17	8532	Đào tạo trung cấp Chi tiết: Đào tạo dạy nghề ((không hoạt động tại trụ sở)
18	4690	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Bán buôn nước hoa, nước thơm, dầu thơm; - Bán buôn hàng mỹ phẩm: son, phấn, kem dưỡng da và trang điểm, mỹ phẩm dùng cho mắt; - Chế phẩm vệ sinh: xà phòng thơm, nước gội đầu, sữa tắm, chế



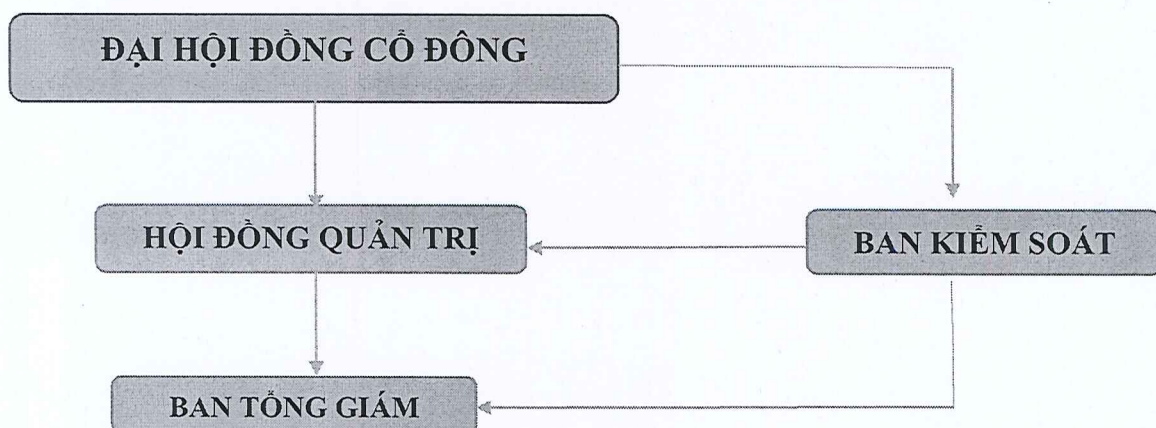
		<p>phẩm khử mùi hôi, khăn giấy, tã giấy, giấy vệ sinh;</p> <p>- Bán buôn đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ; - Bán buôn đồ dùng gia đình bằng thủy tinh.</p> <p>- Bán buôn giường, tủ, bàn ghế bằng gỗ, song, mây và vật liệu khác;</p> <p>- Bán buôn đồ dùng nội thất tương tự như: giá sách, kệ bằng gỗ, song, mây và vật liệu khác;</p> <p>- Bán buôn văn phòng phẩm.</p> <p>- Bán buôn thiết bị, dụng cụ thể dục; - Bán buôn thiết bị, dụng cụ thể thao.</p> <p>- Bán buôn đồ kim chỉ: kim, chỉ khâu;</p> <p>- Bán buôn ô dù;</p> <p>- Bán buôn dao, kéo;</p> <p>- Bán buôn xe đạp và phụ tùng xe đạp; Bán buôn đồng hồ đeo tay, đồng hồ treo tường và đồ trang sức;</p> <p>- Bán buôn nhạc cụ, sản phẩm đồ chơi, sản phẩm trò chơi; ; Bán buôn dụng cụ y tế, Bán buôn vật tư y tế tiêu hao như: bông, băng, gạc, găng tay, khẩu trang, dụng cụ cứu thương, kim tiêm, Bán buôn máy, thiết bị y tế loại sử dụng trong gia đình như: máy đo huyết áp, máy trợ thở, máy trợ thính.</p>
19	2829	<p>Sản xuất máy chuyên dụng khác</p> <p>Chi tiết: Sản xuất máy làm bột giấy; Sản xuất máy làm giấy và giấy bìa; Sản xuất máy sấy gỗ, bột giấy, giấy và giấy bìa; Sản xuất máy sản xuất các sản phẩm từ giấy và giấy bìa; Sản xuất máy làm cao su mềm hoặc nhựa hoặc cho sản xuất sản phẩm của những nguyên liệu này như: Máy đẩy, đúc, bơm hơi lốp hoặc máy lắp lại lốp xe và các máy khác cho việc làm sản phẩm nhựa hoặc cao su đặc biệt; Sản xuất máy in, máy đóng sách và máy cho hoạt động hỗ trợ in, bao gồm máy cho in dệt và các nguyên liệu khác; Sản xuất máy sản xuất chất bán dẫn; Sản xuất người máy công nghiệp cho các mục đích khác nhau.</p>
20	5621	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng

21	4771	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh  Chi tiết: Bán lẻ hàng lông thú; Bán lẻ phụ kiện hàng may mặc khác như găng tay, khăn, bút tất, cà vạt, dây đeo quần; Bán lẻ giày, dép; Bán lẻ cặp, túi, ví, hàng da và giả da
----	------	---

- Địa bàn kinh doanh: Các sản phẩm dịch vụ của công ty tập trung chủ yếu vào thị trường tại khu vực Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận.

### 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị
- Công ty Cổ phần PGT Holdings tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam ban hành ngày 17/06/2020 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2021. Các hoạt động của Công ty tuân thủ Luật doanh nghiệp, các Luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.
- Cơ cấu bộ máy quản lý



- Các công ty con, công ty liên kết
- o Công ty con: Công ty Cổ Phần Vĩnh Đại Phát (tên cũ: Công Ty TNHH MTV Vĩnh Đại Phát). Địa chỉ: Lầu 12, Tòa nhà Pax Sky, 144-146-148 Lê Lai, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Là công ty với 99.94% vốn đầu tư của Công ty cổ phần PGT Holdings, có vốn điều lệ là 31.950.000.000 (Bằng chữ: Ba mươi một tỷ chín trăm năm mươi triệu đồng), do Sở Kế hoạch đầu tư Tp Hồ Chí Minh cấp. Công ty TNHH MTV Vĩnh Đại Phát hoạt động trong lĩnh vực tư vấn đầu tư.
- o Công ty con: Công ty TNHH BMF MicroFinance (BMF). Địa chỉ: Số 192, Myanmar Plaza 9 Floor, Kabar Aye Pagoda Road, Bahan Township, Yangon. Là công ty với 100% vốn đầu tư



của Công Ty Cổ Phần PGT Holdings, có vốn điều lệ là 1.272.574.700 MMK (tương đương số tiền 14.224.839.996.60 VNĐ). Công ty TNHH BMF MicroFinance hoạt động như một tổ chức tài chính vi mô, cung cấp dịch vụ tài chính vi mô cho phân khúc thị trường thấp hơn và tham gia vào tất cả các hoạt động khác được cho phép hợp lý bởi Cơ quan giám sát tài chính vi mô.

#### **4. Định hướng phát triển**

Trước mắt, công ty tập trung cho việc phát triển các ngành nghề kinh doanh hiện có của công ty:

- Trong năm 2023 PGT sẽ đẩy mạnh hoạt động của công ty Cổ phần Vĩnh Đại Phát một trong những công ty con của PGT đang tiến hành hoạt động giới thiệu, cho thuê lại lao động, đầu tư và thu mua doanh nghiệp. Đồng thời thông qua việc liên kết với các đối tác nước ngoài để phát triển hoạt động kinh doanh, tạo ra mạng lưới hệ thống kinh doanh lâu dài, đặc biệt là ở thị trường Nhật Bản. Công ty hiện đang thu mua hoạt động kinh doanh di động và công nghệ và sẽ tiếp tục đầu tư vào lĩnh vực này. Mặt khác, công ty vẫn sẽ tiếp tục thành lập chi nhánh tại Hà Nội chuyên về lĩnh vực công nghệ thông tin. Tiếp nhận các đơn hàng gia công từ các công ty lớn tại Nhật.
- Vẫn tiếp tục định hướng các năm trước đã xây dựng một dịch vụ cho phép chúng tôi cung cấp các dịch vụ số hóa, chẳng hạn như kinh doanh mỹ phẩm thương mại điện tử và sản phẩm y tế, kết hợp tuyển dụng liên quan đến nhân lực và các dịch vụ chuyển đổi kỹ thuật số như nhân sự, bán hàng và quản lý bằng thương mại điện tử tại thị trường Việt Nam. Thông qua Chi nhánh công ty tại Hà Nội.
- Đặt định hướng phát triển kinh doanh tư vấn và đầu tư trong lĩnh vực M&A và bất động sản làm cốt lõi. Hiện nay, chính sách quy định tại Việt Nam đang dần nới lỏng và khuyến khích người nước ngoài đầu tư vào các doanh nghiệp trong nước. Chính sách tái cấu trúc, cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước là một cơ hội tốt cho tất cả các nhà đầu tư. Điều này sẽ thúc đẩy những cơ hội xúc tiến đầu tư vào Việt Nam của các doanh nghiệp nước ngoài và phát triển các dịch vụ tư vấn và giới thiệu của công ty chúng tôi. Mở rộng hợp tác với các công ty chứng khoán cũng như hỗ trợ và tạo điều kiện cho các nhà đầu tư nước ngoài đầu tư vào Việt Nam một cách thuận tiện nhất.
- Ngoài ra, công ty còn tập trung thu hồi công nợ còn tồn đọng của các năm trước để gửi ngân hàng đảm bảo an toàn vốn khi chưa có định hướng đầu tư, tiếp tục phương án tái cơ cấu Công ty.
- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty, Công ty hoạt động kinh doanh luôn hướng đến môi trường và tham gia các hoạt động xã hội cộng đồng. Nơi làm việc luôn tuân thủ theo những quy định về việc xử lý môi trường và các quy định liên

quan đến xử lý các chất thải ra môi trường. Đảm bảo môi trường làm việc cho nhân viên và khu vực quanh nơi làm việc của công ty.

## **5. Các rủi ro**

- Rủi ro phải thu của khách hàng: Hiện nay, công ty đang kinh doanh theo hình thức phục vụ khách hàng dịch vụ và sau đó mới thu tiền từ các khách hàng, công ty phải thường xuyên theo dõi các khoản phải thu của khách hàng. Công ty có nhân viên thực hiện việc theo dõi và thu hồi công nợ của khách hàng. Đồng thời, đưa ra những biện pháp nhằm hạn chế các khoản phải thu từ khách hàng nợ và giải quyết những công nợ chưa thu hồi được.
- Rủi ro về pháp luật: Là một công ty niêm yết, hoạt động trong lĩnh vực đa ngành nghề nên Công ty phải chịu sự điều chỉnh của rất nhiều quy định pháp luật mà pháp luật của Việt Nam giai đoạn này liên tục ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung nên rủi ro về pháp luật xảy ra đối với Công ty là rất lớn. Công ty luôn nhận thức rõ ràng những rủi ro từ những thay đổi của pháp luật nêu trên ảnh hưởng đến hoạt động của công ty. Chính vì vậy, công ty luôn cập nhật những văn bản pháp luật mới nhất liên quan đến ngành mình đang hoạt động kinh doanh và thường xuyên phổ biến những kiến thức về pháp luật cho nhân viên để công ty thích nghi nhanh chóng với những rủi ro liên quan đến pháp luật.
- Rủi ro cạnh tranh: Hiện nay, hoạt động của công ty luôn phải chịu sự cạnh tranh gay gắt từ phía các công ty cùng ngành nghề, cạnh tranh về giá cả dịch vụ làm khách hàng mất phương hướng khi lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ. Thấy trước những rủi ro cạnh tranh này công ty đã chủ động xây dựng chính sách tập trung vào đẩy mạnh chất lượng phục vụ để cạnh tranh và thu hút khách hàng.
- Rủi ro về thị trường: Hoạt động kinh doanh của công ty sẽ chủ yếu chịu rủi ro khi có sự thay đổi về tỷ giá hối đoái, thay đổi về giá xăng dầu và giá cả vật tư. Vì thế, công ty phải thực hiện các biện pháp để phòng ngừa rủi ro này.
- Rủi ro về tín dụng: Rủi ro tín dụng xảy ra khi một khách hàng hoặc đối tác không đáp ứng được các nghĩa vụ trong hợp đồng dẫn đến các tổn thất tài chính cho công ty. Công ty có chính sách tín dụng phù hợp và thường xuyên theo dõi tình hình để đánh giá xem công ty có chịu rủi ro tín dụng hay không. Công ty đã tiến hành lập dự phòng rủi ro với các khách hàng có khả năng không đáp ứng được các nghĩa vụ trong hợp đồng và có thể gây ra các tổn thất về tài chính cho công ty.

## **II. Tình hình hoạt động trong năm**

### **1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm: Trong năm, công ty đã nỗ lực thực hiện



các kế hoạch kinh doanh đã được đặt ra. Tuy nhiên, do thị trường có nhiều biến động và việc tập trung ổn định bộ máy tổ chức của công ty đã làm cho hoạt động kinh doanh của công ty có nhiều thay đổi.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Kết quả kinh doanh trong năm 2022 của công ty đạt được như sau:

*Đơn vị tính: 1.000 đồng*

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Tăng/ Giảm so với kế hoạch
Doanh thu	23.000.000	29.960.244	Tăng 130%
Lợi nhuận trước thuế	1.000.000	(1.978.249)	Giảm 197,82%
Lợi nhuận sau thuế	800.000	(2.260.755)	Giảm 282,59%

## 2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành

STT	Thành viên BĐH	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu CP	Ghi chú
1	Kakazu Shogo	Tổng Giám đốc	4.59%	
2	Nguyễn Thị Thanh Chi	Phó Tổng Giám đốc	0%	

### *Lý lịch trích ngang của cá thành viên Ban điều hành*

#### ✚ Ông Kakazu Shogo

- Sinh ngày: 16/05/1981
- Thường trú: 689-3 Kokuba Naha-City, Okinawa Japan
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh Tế – ĐH Chuo
- Chức vụ hiện nay: Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị
- Số cổ phần nắm giữ: 424,600 cổ phần

- Quá trình công tác:

- + Từ 2013 đến nay: Giám đốc – Công ty Skirr Japan.
- + Từ 2011 đến 2015: Phó Giám đốc – Công ty TNHH TM Vũ Gia..
- + Từ 10/2014 đến nay: Phó Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị kiêm Tổng Giám Đốc – Công ty Cổ phần vận chuyển Sài Gòn Tourist
- + Từ 06/2015 đến nay: Thành viên Hội Đồng Quản Trị kiêm Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần PGT Holdings.

**✦ Bà Nguyễn Thị Thanh Chi**

- Sinh ngày: 08/03/1986
- Thường trú: 83 Phạm Huy Thông, Phường 17, Quận Go Vấp, TP.HCM
- Trình độ chuyên môn: Đại học – Đại học sư phạm Kỹ Thuật.
- Chức vụ hiện nay: Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng Công ty
- Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần
- Quá trình công tác:
  - + Từ 07/2007 đến 01/2010: Kế toán DNTN Kim Nhung
  - + Từ 06/2010 đến 06/2012: Kế toán Tổng Hợp – Công ty TNHH SMB Electric Việt Nam.
  - + Từ 07/2013 đến 04/2014: Kế toán Tổng Hợp và mua hàng – Công ty TNHH Giải pháp CNTT Lê Huân
  - + Từ 06/2014 đến 08/2015: Kế toán trưởng và Quản lý nhân sự - Công ty TNHH TM Vũ Gia
  - + Từ 08/2015 đến 11/2018: Kế toán trưởng Công ty PGT Holdings
  - + Từ 11/2018 đến nay: Phó Tổng Giám Đốc Công ty CP PGT Holdings
- Những thay đổi trong ban điều hành: Trong năm 2021, Công ty cổ phần PGT Holdings không có sự thay đổi về nhận sự trong Ban điều hành.
- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

Tổng số cán bộ, nhân viên của toàn Công ty tính đến thời điểm 31/12/2021 là: 30 người



Trong đó:

- Công ty Cổ phần PGT Holdings: 05 người
- Công ty TNHH MTV Vĩnh Đại Phát: 11 người
- Công ty TNHH BMF MicroFinance: 03 người

Công ty đảm bảo thực hiện đầy đủ các chính sách cho người lao động theo đúng quy định của Bộ luật lao động và Nội quy lao động của Công ty.

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- a) Các khoản đầu tư lớn: Trong năm 2022, công ty không phát sinh khoản đầu tư lớn.
- b) Các công ty con, công ty liên kết: Hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con duy trì ở mức ổn định, thực hiện theo đúng thẩm quyền và số vốn điều lệ đã được công ty đầu tư. Đồng thời, cũng hỗ trợ công ty mẹ trong một số dự án kinh doanh.

### 4. Tình hình tài chính

- a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm	Năm
	2022	2021
<i>* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng</i>		
Tổng giá trị tài sản	54,738,260,596	53,249,007,359
Doanh thu thuần	17,446,801,475	828,138,943
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(1,911,144,860)	868,164,115
Lợi nhuận khác	46,685,816	(2,780,880)
Lợi nhuận trước thuế	(1,978,249,574)	865,383,235
Lợi nhuận sau thuế	(2,260,755,121)	865,383,235

- b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm	Năm
	2022	2021
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	0.84	1.32
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn		
+ Hệ số thanh toán nhanh	0.83	1.31

Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho		
Nợ ngắn hạn		
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.56	0.40
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1.30	0.67
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho	53.14	6.32
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân		
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0.32	0.016
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	(0.13)	1.04
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	(0.095)	0.027
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	(0.04)	0.016
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	(0.11)	1.05

##### 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

###### a) Cổ phần

Tổng số cổ phần	9.241.801 cổ phần
Loại cổ phần đang lưu hành	Cổ phần phổ thông
KLCP đang niêm yết	9.241.801 cổ phần
KLCP đang niêm yết	9.241.801 cổ phần 9.241.801
KLCP đang lưu hành	9.241.801 cổ phần 9.241.801
Số lượng cổ phiếu quỹ	0 cổ phần
Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng	0 cổ phần



b) Cơ cấu cổ đông

Tiêu chí	Số lượng	Tỷ lệ
Cổ đông lớn	05	44.06%
Cổ đông nhỏ	2,374	55.94%
Cổ đông tổ chức	19	32.58%
Cổ đông cá nhân	2,360	67.42%
Cổ đông trong nước	2,348	45.71%
Cổ đông nước ngoài	31	54.29%
Cổ đông nhà nước	0	0
Cổ đông khác	0	0

b) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không

c) Giao dịch cổ phiếu quỹ: có

d) Các chứng khoán khác: Không

**6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty**

*6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu*

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm

STT	TÊN NGUYÊN VẬT LIỆU	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG/NĂM
1	Máy tính để bàn	Cái	16
2	Máy tính xách tay	Cái	11
3	Máy in	Cái	4
4	Máy photocopy	Cái	2
5	Máy scan	Cái	2
6	Tủ lạnh	Cái	1
7	Máy nước nóng lạnh	Cái	1
8	Máy điều hòa	Cái	4
9	Ổ cứng di động	Cái	3

## 6.2. Tiêu thụ năng lượng

- a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp
  - Sử dụng điện: 2.145 kw/tháng
- b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả

Thông qua quy định tiết kiệm năng lượng đã tiết kiệm:

- Sử dụng tiết kiệm điện: 3 kw/tháng
- c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng; báo cáo kết quả của các sáng kiến này
  - Sử dụng máy lạnh ở nhiệt độ 24 đến 26 độ C.
  - Tắt máy lạnh và điện khi không có người hoặc khi không cần thiết.

## 6.3. Tiêu thụ nước

- d) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng
- e) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không có

## 6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

- a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường:  
Không lần
- b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

## 6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

- a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động
  - + Số lượng lao động: 30 lao động
  - + Mức lương trung bình: 13.623.000 đồng/người/tháng
- b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động
  - + Chính sách thực hiện 5S trong sản xuất kinh doanh
  - + An toàn về sinh lao động và phòng cháy chữa cháy
  - + Có quy chế lương, thưởng và phúc lợi
- c) Hoạt động đào tạo người lao động
  - Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: Số giờ đào tạo 144 giờ theo nhân viên và phân loại nhân viên
  - Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Nhân viên tham dự các khóa đào tạo như: kỹ năng môi giới bất động sản, kiến thức về 5S, kỹ năng giao tiếp, Phòng cháy chữa cháy



b) Cơ cấu cổ đông

Tiêu chí	Số lượng	Tỷ lệ
Cổ đông lớn	05	44.06%
Cổ đông nhỏ	2,374	55.94%
Cổ đông tổ chức	19	32.58%
Cổ đông cá nhân	2,360	67.42%
Cổ đông trong nước	2,348	45.71%
Cổ đông nước ngoài	31	54.29%
Cổ đông nhà nước	0	0
Cổ đông khác	0	0

b) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không

c) Giao dịch cổ phiếu quỹ: có

d) Các chứng khoán khác: Không

**6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty**

**6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu**

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm

STT	TÊN NGUYÊN VẬT LIỆU	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG/NĂM
1	Máy tính để bàn	Cái	16
2	Máy tính xách tay	Cái	11
3	Máy in	Cái	4
4	Máy photocopy	Cái	2
5	Máy scan	Cái	2
6	Tủ lạnh	Cái	1
7	Máy nước nóng lạnh	Cái	1
8	Máy điều hòa	Cái	4
9	Ổ cứng di động	Cái	3

### 6.2. Tiêu thụ năng lượng

- a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp
  - Sử dụng điện: 2.145 kw/tháng
- b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả

Thông qua quy định tiết kiệm năng lượng đã tiết kiệm:

- Sử dụng tiết kiệm điện: 3 kw/tháng
- c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng; báo cáo kết quả của các sáng kiến này
  - Sử dụng máy lạnh ở nhiệt độ 24 đến 26 độ C.
  - Tắt máy lạnh và điện khi không có người hoặc khi không cần thiết.

### 6.3. Tiêu thụ nước

- d) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng
- e) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không có

### 6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

- a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường:  
Không lần
- b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

### 6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

- a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động
  - + Số lượng lao động: 30 lao động
  - + Mức lương trung bình: 13.623.000 đồng/người/tháng
- b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động
  - + Chính sách thực hiện 5S trong sản xuất kinh doanh
  - + An toàn về sinh lao động và phòng cháy chữa cháy
  - + Có quy chế lương, thưởng và phúc lợi
- c) Hoạt động đào tạo người lao động
  - Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: Số giờ đào tạo 144 giờ theo nhân viên và phân loại nhân viên
  - Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Nhân viên tham dự các khóa đào tạo như: kỹ năng môi giới bất động sản, kiến thức về 5S, kỹ năng giao tiếp, Phòng cháy chữa cháy



#### 6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Tại địa phương, công ty có tham gia đóng góp tài chính cho các quỹ sau:

- Quỹ ủng hộ cho người nghèo.

### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc bao gồm các nội dung sau

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm 2022, Ban Tổng Giám đốc công ty đã tích cực thực hiện các kế hoạch đã được ĐHĐCĐ và Hội đồng quản trị công ty giao phó.

- Công ty PGT đang tích cực củng cố hoạt động kinh doanh mà PGT đã định hướng từ trước đến nay là lĩnh vực mua bán và sáp nhập (M&A), trong năm 2022 PGT đã tiến hành mua bán sáp nhập công ty con và tạo ra bước tiến đáng kể trong hoạt động này;
- Tổ chức lại bộ máy và hoạt động kinh doanh của hệ thống và các công ty con cho phù hợp với tình hình hiện tại. Trong năm 2022 đã mang lại hiệu quả tích cực khi tình hình hoạt động của các công ty con trở nên ổn định, doanh thu mang lại cao hơn mức kế hoạch đưa ra;
- Đẩy mạnh hoạt động cho thuê lại lao động, tư vấn quản lý doanh nghiệp và tạo ra doanh thu đáng kể cho công ty
- Ngoài ra, tình hình đảo chính và dịch bệnh tại Myanmar đã được chính phủ kiểm soát, công ty đang trong quá trình tái cơ cấu và hoàn thiện bộ máy, nỗ lực thực hiện kế hoạch đề ra, từng bước khôi phục và nỗ lực tăng tốc để bù đắp cho khoảng thời gian bị ảnh hưởng của dịch bệnh. Tinh thần này được toàn thể Ban Tổng giám đốc nhất trí tiến hành ở các công ty ở Việt Nam và ở Myanmar.

#### 2. Tình hình tài chính

##### a) Tình hình tài sản

Phân tích tình hình tài sản, biến động tình hình tài sản

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022	01/01/2022
<b>A . TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>25,995,004,688</b>	<b>27,837,429,035</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	V.1	<b>2,500,372,690</b>	<b>629,379,186</b>
1. Tiền	111		2,500,372,690	629,379,186
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-

<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>	<b>V.2</b>	<b>-</b>	<b>10,241,733,600</b>
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	16,201,600,021
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	(5,959,866,421)
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>20,128,617,917</b>	<b>12,758,516,892</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	39,408,743,079	38,398,367,820
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	1,172,201,958	1,111,975,137
3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	20,676,629,528	13,954,606,793
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		(41,128,956,648)	(40,706,432,858)
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>V.6</b>	<b>348,774,841</b>	<b>159,437,260</b>
1. Hàng tồn kho	141		348,774,841	159,437,260
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>3,017,239,240</b>	<b>4,048,362,097</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7	207,263,466	1,416,866,849
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		1,131,862,576	991,341,825
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.13	1,678,113,198	1,640,153,423
4. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>28,743,255,909</b>	<b>25,411,578,324</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>13,601,586,371</b>	<b>13,565,620,200</b>
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		11,200,000,000	11,200,000,000
1. Phải thu dài hạn khác	216	V.5	2,401,586,371	2,365,620,200
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>128,140,201</b>	<b>158,546,156</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	128,140,201	158,546,156
- Nguyên giá	222		2,685,733,699	977,189,779
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(2,557,593,498)	(818,643,623)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.9	-	-



- Nguyên giá	228		1,304,956,021	1,730,574,465
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(1,304,956,021)	(1,730,574,465)
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		-	-
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		-	-
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.11	-	-
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		<b>1,680,766,928</b>	<b>5,705,431</b>
1. Đầu tư vào công ty con	251	V.2	-	-
	252		1,680,766,928	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	253	V.2	-	5,705,431
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	254		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
<b>V. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>13,332,762,408</b>	<b>11,681,706,537</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.7	1,606,562,435	120,772,564
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	V.10	-	-
5. Lợi thế thương mại	269		11,726,199,973	11,560,933,973
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>54,738,260,596</b>	<b>53,249,007,359</b>

b) Tình hình nợ phải trả

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022	01/01/2022
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>30,919,038,578</b>	<b>21,140,605,768</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>30,919,038,578</b>	<b>21,140,605,768</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.12	1,928,944,065	632,748,760
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		74,657,640	66,583,032
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.13	1,223,898,630	333,257,147
4. Phải trả người lao động	314		1,535,146,645	504,795,719
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		1,281,528,193	330,108,287
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.14	3,300,000	3,300,000
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.15a	13,434,026,964	8,481,800,818

8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.16	11,437,278,084	10,787,753,649
8. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	V.16	-	-
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		258,356	258,356
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		-	-
1. Phải trả người bán dài hạn	331	V.12	-	-
2. Phải trả dài hạn khác	337	V.15b	-	-
3. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.16	-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339			
10. Cổ phiếu ưu đãi	340			
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341			
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342			
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343			
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>23,819,222,019</b>	<b>32,108,401,591</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>V.17</b>	<b>23,819,222,019</b>	<b>32,108,401,591</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		92,418,010,000	92,418,010,000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		92,418,010,000	92,418,010,000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b			-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		1,840,919,261	586,686,849
3. Cổ phiếu quỹ (*)	415		-	(1,045,603,512)
4. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		(3,532,209,866)	(2,607,079,609)
4. Quỹ đầu tư phát triển	418		1,705,559,758	1,705,559,758
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(69,825,955,645)	(58,949,550,525)
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		(67,480,594,820)	(59,161,255,859)
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		(2,345,360,824)	211,705,334
6. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		1,212,898,510	378,630
<b>II. Nguồn kinh phí</b>	<b>430</b>		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>54,738,260,596</b>	<b>53,249,007,359</b>



- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ: không có biến động lớn phát sinh
- Phân tích nợ phải trả xấu, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay: Không có nợ xấu phát sinh

### **Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý**

Trong năm 2022, Cơ cấu tổ chức trong công ty vẫn được bố trí theo mô hình chiến lược do Ban Lãnh Đạo đề ra với phương châm:

- Đơn giản – Chuyên nghiệp – Hiệu Quả;
- Đúng mục tiêu – Đúng người – Đúng việc;

Thực hiện theo đúng phương châm đề ra công ty đã xây dựng hệ thống quản lý rõ ràng minh bạch như: Sơ đồ tổ chức, Nội quy lao động, Thang bảng lương, Quy chế lương, Thỏa ước tập thể, Công đoàn.

### **3. Kế hoạch phát triển trong tương lai**

- Tận dụng các thành tích về mua bán và sáp nhập của công ty cho đến nay, tiếp tục thực hiện cung cấp dịch vụ M&A và đẩy mạnh mở rộng thị trường.
- Tiếp tục cải thiện và nâng cấp các ngành nghề kinh doanh hiện có của công ty, hướng đến đa dạng hóa các dịch vụ hỗ trợ khách hàng. Đồng thời xây dựng đặc thù văn hóa doanh nghiệp và đào tạo nhân lực riêng
- Tập trung khai thác khách hàng mới trong và ngoài nước
- Sử dụng công nghệ thông tin trong quản lý nội bộ, quản lý khách hàng, Mở rộng dịch vụ xây dựng chuyển đổi kỹ thuật số Digital transformation(DX) đến các công ty trong nhóm cũng như là khách hàng.
- Tiếp tục đào tạo và đào tạo lại các cán bộ quản lý, các nhân viên phục vụ đạt chuẩn và chuyên nghiệp.
- Kiêu gọi các nhà đầu tư nước ngoài đầu tư vào Việt Nam chủ yếu là các nhà đầu tư là người Nhật
- Thực hiện công tác quản trị, tư vấn và giải quyết các vấn đề về lao động cho các khách hàng có nhu cầu về lao động tập trung chủ yếu là thị trường các công ty Nhật tại Việt Nam.
- Gia công và tiếp nhận các đơn hàng về công nghệ thông tin hỗ trợ các công ty khách hàng có cùng ngành nghề tại Nhật.

### **4. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:**

Chúng tôi đã hoàn thành các trách nhiệm của mình, như đã thỏa thuận trong các điều khoản của Hợp đồng kiểm toán số 0722441/MOORE AISC-DN3, đối với việc lập và trình bày báo cáo tài chính theo các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp

lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính; cụ thể là báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Chúng tôi đã sử dụng các giả định hợp lý để đưa ra các ước tính kế toán, kể cả ước tính về giá trị hợp lý.

Công ty có quyền sở hữu hợp pháp đối với tất cả các tài sản, không có tranh chấp liên quan tới các tài sản và không có các tài sản bị cầm cố cũng như thế chấp, ngoài các tài sản thế chấp đã thuyết minh trên BCTC.

Chúng tôi đã ghi nhận hoặc trình bày đúng đắn tất cả các khoản nợ phải trả, bao gồm các khoản nợ thực tế và nợ tiềm tàng và đã trình bày tất cả các khoản bảo lãnh cho bên thứ ba và các bên liên quan của Công ty trên các báo cáo tài chính.

Chúng tôi xác nhận rằng Công ty đã không sử dụng bất kỳ luật sư nào trong năm cho bất kỳ tranh chấp hay khiếu nại nào

Các mối quan hệ và giao dịch với các bên liên quan đã được giải thích và thuyết minh đầy đủ tại mục “Các bên liên quan” của Bản thuyết minh báo cáo tài chính một cách phù hợp theo các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Tất cả các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán và cần phải được điều chỉnh và thuyết minh theo quy định của chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam đều đã được điều chỉnh và thuyết minh.

Chúng tôi không nhận thấy có sự kiện nào phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán và cần phải được điều chỉnh và thuyết minh theo quy định của chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam.

Chúng tôi không có kế hoạch dừng sản xuất bất kỳ dòng sản phẩm nào có thể dẫn đến bất kỳ hàng tồn kho dư thừa hoặc quá hạn ngoài các hàng tồn kho quá hạn do không có đơn đặt hàng bán hàng trong tương lai mà chúng tôi đã trích lập dự phòng đầy đủ. Không có bất kỳ hàng tồn kho nào được ghi nhận theo giá trị vượt quá giá trị thuần có thể thực hiện được.

Chúng tôi không có bất kỳ kế hoạch nào có thể dẫn đến thay đổi trọng yếu giá trị cũng như phân loại của tài sản và nợ phải trả được trình bày trên báo cáo tài chính.

Những vấn đề sau đây đã được ghi nhận một cách đúng đắn, hoặc đã được nêu rõ trong báo cáo tài chính (hoặc - không phát sinh các vấn đề sau):



- Các thoả thuận với các tổ chức tài chính liên quan tới bù trừ các số dư, hoặc các thoả thuận liên quan tới hạn chế số dư tiền mặt và cung cấp tín dụng, hoặc các thoả thuận tương tự khác.
- Các thoả thuận cam kết mua lại tài sản đã bán trước đó.
- Hợp đồng quyền lựa chọn hoặc thoả thuận mua lại cổ phiếu, hoặc cổ phiếu được dành riêng cho việc thực hiện quyền lựa chọn, đảm bảo, chuyển đổi, hoặc việc thực hiện các cam kết khác.
- Những thay đổi trong nguyên tắc kế toán có tác động tới tính nhất quán của số liệu.

Mọi giao dịch bán đều đã được chốt và không có bất cứ một thoả thuận biệt lập nào với khách hàng, hoặc một điều khoản bán hàng nào, cho phép trả lại hàng đã bán, ngoại trừ trường hợp hàng bị hư hỏng hoặc điều kiện khác thường được áp dụng trong trường hợp bảo hành.

Chúng tôi đã cung cấp cho Quý Công ty:

- Các chứng từ liên quan đến số liệu trong Báo Cáo Tài Chính cho kiểm toán
- Các Biên bản họp, các Nghị quyết của đại hội cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc

Tất cả các giao dịch đã được ghi chép trong tài liệu, sổ kế toán và đã được phản ánh trong báo cáo tài chính.

Chúng tôi không nhận thấy có rủi ro báo cáo tài chính có thể chứa đựng sai sót trọng yếu do gian lận.

Chúng tôi không nhận thấy có bất kỳ thông tin nào liên quan đến gian lận hoặc nghi ngờ gian lận có thể có ảnh hưởng đến đơn vị và liên quan đến: Ban Giám đốc; Những nhân viên có vai trò quan trọng trong kiểm soát nội bộ; hoặc các vấn đề khác mà gian lận có thể ảnh hưởng trọng yếu đến báo cáo tài chính.

Chúng tôi không nhận thấy có bất kỳ thông tin nào liên quan đến các cáo buộc gian lận hoặc nghi ngờ gian lận có ảnh hưởng đến báo cáo tài chính của đơn vị mà chúng tôi được thông báo từ các nhân viên, nhân viên cũ của Công ty, các chuyên gia phân tích, các cơ quan quản lý hoặc những người khác.

Chúng tôi không nhận thấy có bất kỳ trường hợp nào không tuân thủ hoặc nghi ngờ không tuân thủ pháp luật và các quy định mà ảnh hưởng của việc không tuân thủ đó cần được xem xét khi lập và trình bày báo cáo tài chính.

Chúng tôi đã công bố cho Quý Công ty danh tính của các bên liên quan của đơn vị và tất cả các mối quan hệ và giao dịch với các bên liên quan mà chúng tôi biết.

1483  
TY  
ÁN  
DINH  
Ồ C

Hiện tại, ngoài sự kiện như đã thuyết minh trong Bản thuyết minh Báo cáo tài chính, không còn các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán đòi hỏi phải xem xét lại số liệu đã trình bày trong Báo cáo tài chính hoặc phải thuyết minh bổ sung. Chúng tôi sẽ thông báo cho Quý vị nếu có bất kỳ sự kiện trọng yếu nào xảy ra đòi hỏi phải trình bày lại số liệu hoặc thuyết minh bổ sung trong Báo cáo tài chính.

Các báo cáo tài chính đã thuyết minh tất cả các vấn đề mà chúng tôi biết có liên quan đến khả năng hoạt động theo nguyên tắc hoạt động liên tục.

Chúng tôi đã cân nhắc đến tất cả các bút toán điều chỉnh mà nếu Quý vị đề nghị và xác nhận chúng tôi chấp nhận các bút toán điều chỉnh này.

Công ty không có bất cứ dấu hiệu nào nghi ngờ về hoạt động liên tục, Công ty vẫn tiếp tục hoạt động liên tục trong tương lai

Báo cáo hợp nhất của tập đoàn bị lỗ 2.345.360.824 VND trong năm 2022 và khoản lỗ lũy kế đến ngày 31 tháng 12 năm 2022 là 69.825.955.645 VND đã làm cho Nguồn vốn chủ sở hữu trên Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 bị giảm sút. Ngoài ra, tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, khoản nợ ngắn hạn lớn hơn tài sản ngắn hạn là 4.924.033.890 VND. Tuy nhiên Ban Tổng Giám đốc, các chủ sở hữu của Tập đoàn đã cam kết có đủ khả năng tài chính và tiếp tục hỗ trợ về mặt tài chính để Tập đoàn có thể trả nợ các khoản nợ đến hạn

Tập đoàn dự kiến kế hoạch doanh thu tập đoàn trong năm 2023 đạt hơn 57 tỷ đồng, lãi tập đoàn sau thuế dự kiến đạt hơn 9 tỷ đồng. Với kế hoạch kinh doanh này cùng với sự hỗ trợ nêu trên, Ban Tổng Giám đốc tin tưởng rằng Tập đoàn sẽ duy trì và tiếp tục hoạt động trong tương lai.

Chúng tôi cam kết các giao dịch với các bên liên quan được thực hiện theo giá thị trường.

Trong 6 tháng đầu năm 2022, Công ty Cổ Phần Vĩnh Đại Phát có chuyển nhượng Công Ty TNHH Maas Việt Nam cho Công ty TNHH TM Đầu Tư Halo. Giá trị chuyển nhượng này được mua bán theo giá thị trường giữa một bên là người mua sẵn sàng mua và một bên là người bán sẵn sàng bán, trong một giao dịch mua bán khách quan và độc lập, trong điều kiện thương mại bình thường.

Khoản phải thu phần chuyển nhượng vốn góp tại công ty TNHH Maas Việt Nam theo biên bản thỏa thuận ba bên số 01/2022/HALO-VDP-VINA ngày 29/11/2022 là các bên liên quan. Đến thời điểm hiện tại, Công ty TNHH Maas Việt Nam đã được Sở Kế hoạch và Đầu Tư Thành Phố Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đổi chủ sở hữu và ngày 08 tháng 03 năm 2023 và Công Ty Cổ Phần Vĩnh Đại Phát đã thu được 52% tổng số tiền trên, chúng tôi cam kết sẽ hoàn tất thu tiền chuyển nhượng này vào năm 2023.



Cuối năm 2022, Công Ty Cổ Phần Vĩnh Đại Phát chúng tôi có nhận chuyển nhượng Công Ty TNHH Maas Việt Nam 40% vốn góp từ Công Ty TNHH TM Đầu Tư Halo. Giá trị nhận chuyển nhượng này được mua bán theo giá thị trường giữa một bên là người mua sẵn sàng mua và một bên là người bán sẵn sàng bán, trong một giao dịch mua bán khách quan và độc lập, trong điều kiện thương mại bình thường.

Cuối năm 2021, Công Ty Cổ Phần Vĩnh Đại Phát mua Công ty Cổ Phần Mỹ Phẩm Hồng Xinh. Giá trị đầu tư này được mua bán theo giá thị trường giữa một bên là người mua sẵn sàng mua và một bên là người bán sẵn sàng bán, trong một giao dịch mua bán khách quan và độc lập, trong điều kiện thương mại bình thường. Bên cạnh đó, Công ty Cổ Phần Mỹ Phẩm Hồng Xinh có kết quả hoạt động kinh doanh tốt nhờ vào dịch vụ kinh doanh Rosereve Spa được đánh giá 5 sao, nhận được nhiều đánh giá tốt từ khách hàng.

#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

##### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty**

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Các quy trình hoạt động của công ty tuân thủ theo các yêu cầu về quản trị nội bộ, phát hiện kịp thời các vấn đề, đề xuất các kiến nghị và giải pháp phù hợp.

##### **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty**

Trong năm 2021, Ban Tổng giám đốc đã nghiêm túc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Trong quá trình điều hành, Ban Tổng giám đốc đã luôn cố gắng nỗ lực để đưa ra những quyết định hợp lý và thận trọng cần thiết trong phạm vi trách nhiệm của mình.

Ban Tổng Giám đốc đã điều hành hoạt động của các phòng ban chức năng một cách nhất quán, phù hợp với quy chế quản lý nội bộ và phù hợp với tình hình phát sinh thực tế tại Công ty. Việc công bố thông tin qua website của Công ty và các phương tiện thông tin đại chúng được thực hiện thường xuyên và kịp thời.

##### **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

- Chỉ đạo, quản trị hoạt động của Công ty, tiếp tục ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 ĐHCĐ giao phó.
- Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính toàn Công ty an toàn, hiệu quả.

- Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động toàn Công ty.
- Tăng cường chỉ đạo công tác quản trị rủi ro của toàn Công ty, kiểm soát rủi ro nợ công của Công ty.
- Cải tiến hệ thống quản trị theo hướng tiên tiến để đáp ứng đủ lực cho việc quản trị hệ thống với quy mô phát triển ngày càng lớn mạnh.
- Tìm kiếm thị trường tiềm năng mới trong và ngoài nước, tiếp tục mở rộng mạng lưới kinh doanh thông qua tự đầu tư và hợp tác đa sở hữu vốn; phát triển lĩnh vực mới, trong đó tập trung xây dựng chuỗi hệ thống cung ứng nguồn nhân lực.
- Chỉ đạo tổ chức thực hiện các chương trình đào tạo nguồn theo quy hoạch để đáp ứng nhu cầu chiến lược phát triển kinh doanh trong giai đoạn mới.
- Chỉ đạo việc công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.
- Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi, quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT được quy định tại Điều lệ Công ty và các quy chế, quy định khác.

## V. Quản trị công ty

### 1. Hội đồng quản trị

#### a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Stt	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Ryotaro Ohtake	Chủ tịch HĐQT			0	0%	
2	Kakazu Shogo	Thành viên HĐQT – Tổng Giám			424,600	4.59%	



		đốc					
3	Shimabukuro Yoshihiko	Thành viên HĐQT			904,600	9.79%	
4	Phạm Thị Thoa	Thành viên HĐQT			0	0%	
5	Lê Minh Đức	Thành viên HĐQT			0	0%	

- b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có
- c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã tích cực hoạt động để chỉ đạo Ban giám đốc thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Trong chức năng và quyền hạn của mình, Hội đồng quản trị cũng đã chủ động tổ chức các cuộc họp Hội đồng quản trị căn cứ theo tình hình thực tế kinh doanh của công ty và đề xuất của các bộ phận, của Giám đốc để kịp thời đưa ra các quyết định chính xác, mang tính chất định hướng cho công ty hoạt động.
- d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị: Các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ của mình vì mục tiêu chung của công ty. Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT để cho ý kiến và biểu quyết thông qua các vấn đề nằm trong thẩm quyền của mình.

## 2. Ban Kiểm soát

### a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Lê Quốc Duy	Trưởng BKS			0	0%	
2	Nguyễn Minh Dương	Thành viên BKS			0	0%	
3	Bùi Thị Ngà	Thành viên BKS			0	0%	

a) Hoạt động của Ban kiểm soát: Trong năm 2022, Ban kiểm soát Công ty cổ phần PGT Holdings đã tổ chức 01 (một) cuộc họp Ban kiểm soát và tham gia đóng góp nhiều ý kiến cho Hội đồng quản trị, hoạt động tích cực vì sự phát triển của công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích: Trong năm 2022, thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát là: 428,000,000 đồng. Lương thưởng cho Ban Tổng giám đốc là: 2,593,561,611 đồng.



- b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ, cổ đông lớn của công ty: Không có
- c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ/ người nội bộ/người có liên quan: Không có
- d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Công ty thực hiện đúng và đầy đủ các quy định về quản trị công ty.

**VI. Báo cáo tài chính**

1. Ý kiến kiểm toán: Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán đã được công ty công bố thông tin tại website: <http://www.pgt-holdings.com/> và báo cáo với các cơ quan có thẩm quyền theo đúng quy định.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**

**TUQ.TỔNG GIÁM ĐỐC**

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**NGUYỄN THỊ THANH CHI**

CP H